TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** TỈNH QUẢNG NGÃI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/DS-ST
Ngày: 29-11-2018
V/v tranh chấp nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Dũng

2. Ông Nguyễn Văn Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi *tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Minh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 350/2018/TLST-DS ngày 20/9/2018 về tranh chấp nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2018/QĐXX-ST ngày 29/10/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 165/2018/QĐST – DS ngày 13/11/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần N.

Địa chỉ: Đường T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Thúy K – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần N, chi nhánh Quảng Ngãi.

Bà Phạm Thị Thúy K ủy quyền lại cho: Bà Nguyễn Thị Bích L – Phó Trưởng phòng khách hàng bán lẻ của Ngân hàng Thương mại cổ phần N, chi nhánh Quảng Ngãi. Theo văn bản ủy quyền số: 37/UQ-NHNT.QNg ngày 21 tháng 8 năm 2018.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1988

Địa chỉ cư trú: Tổ 10, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà L có mặt, anh D vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/8/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 23/8/2013 Ngân hàng Thương mại Cổ phần N (sau đây gọi tắt là Ngân hàng), chi nhánh Quảng Ngãi ký hợp đồng tín dụng số 2959/13/KHTN.QNg đồng ý cho anh D vay số tiền 30.000.000 đồng, hình thức vay tín chấp áp dụng với đối tượng vay là cán bộ, công chức, lãi suất cho vay trung hạn, điều chỉnh 01 tháng/lần theo thông báo lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Lãi suất cho vay hiện hành là 12,6%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn được tính trên nợ gốc thực tế quá hạn và thời gian quá hạn, thời hạn vay 36 tháng, phương thức trả nợ trả vốn và lãi vào ngày 15 hàng tháng, số tiền gốc tối thiểu phải trả từ tháng 01 đến tháng 35 là 830.000 đồng/tháng, tháng cuối cùng là 950.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng. Ngân hàng đã giải ngân cho anh D nhận số tiền 30.000.000 đồng theo giấy nhận nợ anh D đã ký ngày 23/8/2013. Anh D cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích, chịu trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng. Quá trình vay anh D đã trả nợ được tổng cộng gốc và lãi là 17.515.525 đồng (từ ngày 23/8/2013 đến ngày 15/10/2014, gốc 14.482.308 đồng, lãi 3.033.217 đồng), từ ngày 15/10/2014 đến nay anh D vi phạm nghĩa vụ trả nợ, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần lập biên bản làm việc, nhắc nhở việc nợ quá hạn nhưng anh D vẫn vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay Ngân hàng yêu cầu anh Nguyễn Quốc D phải trả cho Ngân hàng số tiền 25.371.891 đồng, trong đó nợ gốc là 15.517.692 đồng, lãi trong hạn 7.247.077 đồng, lãi quá hạn 2. 607.122 đồng (tiền lãi tạm tính đến hết ngày 28/11/2018) và tiền lãi suất phát sinh kể từ ngày 29/11/2018 cho đến khi trả xong các khoản nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất đã được các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc D không có văn bản trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều đúng theo qui định của pháp luật về thẩm quyền thụ lý, về quan hệ pháp luật tranh chấp, về tư cách những người tham gia tố tụng, về thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và tống đạt các văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng, về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng hạn theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 471, 474, 476 Bộ luật dân sự năm 2005, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N, buộc ông Nguyễn Quốc D phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 25.371.891 đồng, trong đó nợ gốc là 15.517.692 đồng, lãi trong hạn 7.247.077 đồng, lãi quá hạn 2.607.122 đồng (tiền lãi tạm tính đến hết ngày 28/11/2018) và lãi suất phát sinh kể từ ngày 29/11/2018 cho đến khi trả nợ xong. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ váo kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Quốc D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh D.

[2] Về nội dung: Theo hợp đồng tín dụng số 2959/13/KHTN.QNg, giấy nhận nợ vào ngày 23/8/2013, biên bản làm việc giữa Ngân hàng với anh Nguyễn Quốc D thể hiện anh D đã vay Ngân hàng Thương mại cổ phần N, chi nhánh Quảng Ngãi số tiền 30.000.000 đồng theo hình thức trả tiền gốc, lãi hàng tháng. Đến ngày 15/10/2014 anh Nguyễn Quốc D vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng, anh D còn nợ Ngân hàng số tiền 25.371.891 đồng, trong đó nợ gốc là 15.517.692 đồng, lãi trong hạn 7.247.077 đồng, lãi quá hạn 2.607.122 đồng (tiền lãi tạm tính đến ngày 28/11/2018).

Anh Nguyễn Quốc D đã được Tòa án cấp tống đạt các văn bản tố tụng cho anh D theo đúng qui định pháp luật, nhưng anh D không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không giao nộp tài liệu chứng cứ, không đến Tòa án để làm việc, hòa giải, không đến phiên tòa để trình bày. Do đó, căn cứ các tài liệu chứng cứ nguyên đơn giao nộp, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Nguyễn Quốc D phải trả cho Ngân hàng số tiền 25.371.891 đồng, trong đó nợ gốc là 15.517.692 đồng, lãi trong hạn 7.247.077 đồng, lãi quá hạn 2.607.122 đồng (tiền lãi tạm tính đến hết ngày 28/11/2018) và lãi suất phát sinh kể từ ngày 29/11/2018 theo lãi suất đã được các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng là phù hợp theo qui định tại các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[3] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi về thủ tục tố tụng và nội dung là phù hợp với nhận định đã nêu của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc anh Nguyễn Quốc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.268.594 đồng {5% x 25.371.891 đồng}.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 144, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, 266, 271, 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005, các điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N: Buộc anh Nguyễn Quốc D phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền 25.371.891 đồng (*Hai mươi lăm triệu, ba trăm bảy mươi mốt ngàn, tám*

trăm chín mốt đồng), trong đó nợ gốc là 15.517.692 đồng, lãi trong hạn 7.247.077 đồng, lãi quá hạn 2.607.122 đồng (tiền lãi tạm tính đến ngày 28/11/2018) cùng tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/11/2018 cho đến khi trả xong các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 2959/13/KHTN.QNg ngày 23/8/2013.

2/ Anh Nguyễn Quốc D phải chịu 1.268.594 đồng (*Một triệu, hai trăm sáu mươi tám ngàn, năm trăm chín bốn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 614.000 đồng *(Sáu trăm mười bốn ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000025 ngày 18/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

3/ Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Nguyễn Quốc D vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS T.P Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thị Mai Hạnh